

PHỤ LỤC 01
Thông tin tuyển sinh trình độ đại học văn bằng 2 hình thức đào tạo chính quy
Đợt 1 năm 2025
(Ban hành kèm theo Thông báo số 1412/TB-ĐHL ngày 30 tháng 9 năm 2025)

1. Ngành tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh

Stt	Ngành tuyển sinh	Mã ngành	Chỉ tiêu tuyển sinh	Văn bằng cấp cho người học
1.	Ngôn ngữ Anh (<i>chuyên ngành tiếng Anh pháp lý</i>)	7220201	60	Cử nhân Ngôn ngữ Anh
2.	Luật	7380101	560	Cử nhân Luật
		Cộng:	620	

2. Đối tượng tuyển sinh và phương thức tuyển sinh

2.1. Đối tượng tuyển sinh

a) Những người đã có bằng tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo **chính quy** (bao gồm văn bằng học liên thông trình độ đại học chính quy) thuộc tất cả các ngành/ nhóm ngành ở trong nước hoặc nước ngoài. Trường hợp thí sinh chưa có bằng tốt nghiệp đại học thì phải có Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (*trong thời hạn 3 tháng, kể từ ngày cấp*) và Giấy cam kết về thời gian nộp bằng tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy;

b) Đối với thí sinh là người nước ngoài còn phải đáp ứng điều kiện theo quy định tại Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT ngày 01/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài;

c) Đối với thí sinh tốt nghiệp đại học tại các cơ sở giáo dục của nước ngoài còn phải thực hiện thủ tục công nhận văn bằng này tại Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam (*được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2024/TT-BGDĐT ngày 02/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*).

2.2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

a) Trường hợp có số lượng thí sinh đăng ký tham gia dự tuyển **không vượt quá** chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng ngành đào tạo được nêu tại Mục 1: Trường sẽ thực hiện xét tuyển dựa vào bằng tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy;

b) Trường hợp có số lượng thí sinh đăng ký tham gia dự tuyển **vượt quá** chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng ngành đào tạo được nêu tại Mục 1: Trường sẽ xét tuyển dựa vào bằng tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy và điểm trung bình tích lũy toàn khóa (*được làm tròn đến 2 chữ số thập phân*) cho đến khi đủ chỉ tiêu:

(i) Đối với thí sinh được đào tạo và cấp bằng theo “*Phương thức tổ chức đào tạo theo niên chế*”: điểm trung bình tích lũy toàn khóa học của thí sinh được tính theo thang điểm 10;

(ii) Đối với thí sinh được đào tạo và cấp bằng theo “*Phương thức tổ chức đào tạo theo tín chỉ*”: điểm trung bình tích lũy toàn khóa học của thí sinh được tính theo thang điểm 4.

3. Thời gian và địa điểm học

3.1. Thời gian đào tạo: 2,5 năm (5 học kỳ).

3.2. Thời gian học:

a) Mỗi tuần học 4 buổi, dự kiến học vào các buổi tối thứ Hai, thứ Tư, thứ Sáu và chiều Chủ nhật (hoặc các buổi tối thứ Ba, thứ Năm, thứ Bảy và Chủ nhật); mỗi buổi học 3 tiết, buổi chiều bắt đầu từ 13g30', buổi tối bắt đầu từ 18g00'.

b) Riêng đối với học phần có bố trí thảo luận (học phần 2 tín chỉ, được bố trí thêm tối đa 10 tiết học; học phần 3 tín chỉ, được bố trí thêm tối đa 15 tiết học), Trường sẽ bố trí thêm 01 buổi học/tuần bằng phương thức học trực tuyến.

c) Để đảm bảo sĩ số sinh viên tối đa của lớp học phù hợp theo quy định của Trường, việc bố trí lớp học cho sinh viên vào các buổi tối thứ Hai, thứ Tư, thứ Sáu và chiều Chủ nhật hoặc các buổi tối thứ Ba, thứ Năm, thứ Bảy và Chủ nhật sẽ được Trường thực hiện theo nguyên tắc “sắp xếp tên của sinh viên theo thứ tự A-B-C” theo danh sách sinh viên đủ điều kiện trúng tuyển.

3.3. Địa điểm học: số 02 Nguyễn Tất Thành, phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Học phí đào tạo (học phí tính theo năm học, đóng theo từng học kỳ)

Stt	Ngành đào tạo	Năm học (dự kiến) (Đơn vị tính: VNĐ)		
		2025-2026 (cả năm)	2026-2027 (cả năm)	2027-2028 (Học kỳ 1)
1.	Ngôn ngữ Anh (<i>chuyên ngành tiếng Anh pháp lý</i>)	30.900.000	30.900.000	15.450.000
2.	Luật	31.200.000	31.200.000	15.600.000

(*) Đối với sinh viên trúng tuyển và nhập học trong năm học 2025-2026: học phí hằng năm như nêu trên là không thay đổi trong suốt khóa học.

5. Thành phần hồ sơ

Thí sinh chuẩn bị các loại giấy tờ sau đây khi đăng ký xét tuyển trực tuyến và nộp các loại giấy tờ này cho Trường sau khi có thông báo trúng tuyển:

a) 01 phiếu đăng ký tuyển sinh (*Tải file trên hệ thống đăng ký xét tuyển sau khi đã nộp hồ sơ trực tuyến – Mẫu TS01*);

b) 01 bản sao (*có chứng thực*) văn bằng tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy; **hoặc** bản chính Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời và Giấy cam kết bổ sung văn bằng tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy trong thời hạn tối đa là 3 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển (*Mẫu TS02*);

c) 01 bản sao (*có chứng thực*) phụ lục văn bằng hoặc bảng điểm học tập trình độ đại học (*phù hợp với văn bằng hoặc Giấy chứng nhận tại mục b nêu trên*);

d) 01 bản sao (*có chứng thực*) Giấy khai sinh;

đ) 01 bản sao (*có chứng thực*) Căn cước công dân/ Căn cước;

e) 02 ảnh 2x3 trong thời hạn 6 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển (*dán vào Phiếu dán ảnh hồ sơ - Mẫu TS03*);

g) 01 Lý lịch sinh viên (*Mẫu TS04*);

h) Riêng đối với thí sinh là người nước ngoài còn phải có thêm:

(i) 01 bản sao (*có chứng thực*) văn bằng tốt nghiệp của một trong các cấp học ở giáo dục phổ thông, trung cấp, cao đẳng, đại học, thạc sĩ và tiến sĩ mà ngôn ngữ được sử dụng trong quá trình học là tiếng Việt; hoặc chứng chỉ trình độ tiếng Việt tối thiểu đạt bậc 4/6 theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài;

(ii) 01 bản sao (*có chứng thực*) hộ chiếu có thời hạn sử dụng cho toàn bộ thời gian học tập tại Việt Nam hoặc ít nhất là 01 (một) năm kể từ ngày dự kiến đến Việt Nam.

i) Riêng đối với thí sinh tốt nghiệp đại học tại các cơ sở giáo dục của nước ngoài còn phải có thêm:

(i) 01 bản sao (*có chứng thực*) Giấy công nhận văn bằng tốt nghiệp đại học của Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Giấy xác nhận thuộc trường hợp được miễn công nhận văn bằng của Trường cấp bằng, đồng thời phải xác định rõ hình thức đào tạo là “Chính quy” hoặc tương đương. Tại thời điểm đăng ký hồ sơ dự tuyển nếu chưa có Giấy này thì thí sinh phải có giấy cam kết nộp bổ sung trong thời hạn tối đa là 3 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển (*Mẫu TS05*);

(ii) 01 bản dịch có chứng thực (gồm văn bằng và bảng điểm học tập) từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam./.

*Quét mã QR tham gia nhóm zalo để
cập nhật các thông tin tuyển sinh*



*Quét mã QR để tải các biểu mẫu
hồ sơ*



PHỤ LỤC 02
Thông tin tuyển sinh trình độ đại học văn bằng 1 hình thức đào tạo vừa làm vừa học
Đợt 1 năm 2025
(Ban hành kèm theo Thông báo số 1412/TB-DHL ngày 30 tháng 9 năm 2025)

1. Ngành tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh

Stt	Ngành tuyển sinh	Mã ngành	Chỉ tiêu tuyển sinh	Văn bằng cấp cho người học
1.	Quản trị kinh doanh	7340101	50	Cử nhân Quản trị kinh doanh
2.	Luật	7380101	400	Cử nhân Luật
Cộng:			450	

2. Đối tượng tuyển sinh và phương thức tuyển sinh

2.1. Đối tượng tuyển sinh

a) Người đã được công nhận tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên); hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp, trong đó, người tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành;

b) Đối với thí sinh là người nước ngoài còn phải đáp ứng điều kiện theo quy định tại Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT ngày 01/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài;

c) Đối với thí sinh tốt nghiệp THPT tại các cơ sở giáo dục của nước ngoài còn phải thực hiện thủ tục công nhận bằng tốt nghiệp này tại Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2024/TT-BGDĐT ngày 02/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

2.2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

a) Trường hợp có số lượng thí sinh đăng ký tham gia dự tuyển **không vượt quá** chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng ngành đào tạo được nêu tại Mục 1: Trường sẽ thực hiện xét tuyển dựa vào bằng tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương).

b) Trường hợp có số lượng thí sinh đăng ký tham gia dự tuyển **vượt quá** chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng ngành đào tạo được nêu tại Mục 1: Trường sẽ xét tuyển dựa vào bằng tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương) và điểm trung bình các môn học của cả năm Lớp 12 đối với thí sinh học chương trình giáo dục phổ thông 2006 (tốt nghiệp năm 2024 trở về trước) hoặc điểm trung bình cộng cả năm Lớp 12 của 04 môn học (Toán, Ngữ văn, Lịch sử, Ngoại ngữ 1 (hoặc môn thay thế Ngoại ngữ 1)) đối với thí sinh học chương trình giáo dục phổ thông 2018 (tốt nghiệp năm 2025) căn cứ theo học bạ cấp THPT cho đến khi đủ chỉ tiêu.

3. Thời gian và địa điểm học

3.1. Thời gian đào tạo: 4,5 năm (9 học kỳ).

3.2. Thời gian học

a) Đối với ngành **Quản trị kinh doanh**: mỗi tuần học 4 buổi, dự kiến học vào các buổi tối thứ Hai, thứ Tư, thứ Sáu và chiều Chủ nhật; mỗi buổi học 3 tiết, buổi chiều bắt đầu từ 13g30' và buổi tối bắt đầu từ 18g00'.

b) Đối với ngành **Luật**: mỗi tuần học 4 buổi, dự kiến học vào các buổi tối thứ Hai, thứ Tư, thứ Sáu và chiều Chủ nhật (hoặc các buổi tối thứ Ba, thứ Năm, thứ Bảy và Chủ nhật); mỗi buổi học 3 tiết, buổi chiều bắt đầu từ 13g30', buổi tối bắt đầu từ 18g00'.

Để đảm bảo sĩ số sinh viên tối đa của lớp học phù hợp theo quy định của Trường, việc bố trí lớp học cho sinh viên vào các buổi tối thứ Hai, thứ Tư, thứ Sáu và chiều Chủ nhật hoặc các buổi tối thứ Ba, thứ Năm, thứ Bảy và Chủ nhật sẽ được Trường thực hiện theo nguyên tắc “sắp xếp tên của sinh viên theo thứ tự A-B-C” theo danh sách sinh viên đủ điều kiện trúng tuyển.

3.3. Địa điểm học: số 02 Nguyễn Tất Thành, phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Học phí đào tạo

4.1. Học phí tính theo năm học, đóng theo từng học kỳ

Ngành tuyển sinh và đào tạo	Năm học ^(*) (Đơn vị tính: VNĐ)				
	2025-2026 (cả năm)	2026-2027 (cả năm)	2027-2028 (cả năm)	2028-2029 (cả năm)	2029-2030 (học kỳ 1)
Quản trị kinh doanh	25.000.000	25.000.000	25.000.000	25.000.000	12.500.000
Luật	25.000.000	25.000.000	25.000.000	25.000.000	12.500.000

(*) Đối với sinh viên trúng tuyển và nhập học trong năm học 2025-2026: học phí hằng năm như nêu trên là không thay đổi trong suốt khóa học.

4.2. Các chính sách ưu đãi học phí

Căn cứ Nghị quyết số 148/NQ-HĐT ngày 16/4/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh về việc thông qua chính sách ưu đãi học phí các chương trình đào tạo của Trường, cụ thể như sau:

a) Ưu đãi đối với sinh viên hình thức đào tạo vừa làm vừa học

(i) Đóng học phí theo từng học kỳ: không được ưu đãi;

(ii) Đóng học phí theo khóa học 4,5 năm (9 học kỳ): được **giảm 20%** học phí toàn khóa học. Sinh viên phải đăng ký với Phòng Tài chính - Kế toán và đóng học phí chậm nhất 02 tuần sau khi khai giảng khóa học.

b) Ưu đãi đối với con và vợ hoặc chồng của cựu người học theo học hình thức đào tạo vừa làm vừa học của Trường (*cung cấp các minh chứng để được hưởng các chính sách ưu đãi học phí*).

(i) Đóng học phí theo từng học kỳ: được **giảm 10%** học phí;

(ii) Đóng học phí theo khóa học 4,5 năm (9 học kỳ): được **giảm 25%** học phí toàn khóa học. Sinh viên phải đăng ký với Phòng Tài chính - Kế toán và đóng học phí chậm nhất 02 tuần sau khi khai giảng khóa học.

* **Lưu ý:** Đối với các trường hợp đã nhận chính sách ưu đãi học phí tại Mục 4.2.a và 4.2.b nêu trên nếu thôi học thì không được Trường hoàn lại học phí.

5. Thành phần hồ sơ

Thí sinh chuẩn bị các loại giấy tờ sau đây khi đăng ký xét tuyển trực tuyến và nộp các loại giấy tờ này cho Trường sau khi có thông báo trúng tuyển:

a) 01 phiếu đăng ký tuyển sinh (*Tải file trên hệ thống đăng ký xét tuyển sau khi đã nộp hồ sơ trực tuyến - Mẫu TS01*);

b) 01 bản sao (*có chứng thực*) bằng tốt nghiệp THPT hoặc trung cấp; hoặc bản chính Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời và Giấy cam kết bổ sung bằng tốt nghiệp THPT hoặc

trung cấp trong thời hạn tối đa là 3 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển (**Mẫu TS02**);

c) 01 bản sao (có chứng thực) Học bạ cấp THPT (phù hợp với bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời tại mục b nêu trên) **hoặc** Giấy xác nhận/ Kết quả học tập và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành (đối với thí sinh bằng tốt nghiệp trung cấp);

d) 01 bản sao (có chứng thực) Giấy khai sinh;

đ) 01 bản sao (có chứng thực) Căn cước công dân/ Căn cước;

e) 02 ảnh 2x3 trong thời hạn 6 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển (dán vào **Phiếu dán ảnh hồ sơ - Mẫu TS03**);

g) 01 Lý lịch sinh viên (**Mẫu TS04**);

h) Riêng đối với thí sinh là người nước ngoài còn phải có thêm:

(i) 01 bản sao (có chứng thực) văn bằng tốt nghiệp của một trong các cấp học ở giáo dục phổ thông, trung cấp, cao đẳng mà ngôn ngữ được sử dụng trong quá trình học là bằng tiếng Việt; hoặc chứng chỉ trình độ tiếng Việt tối thiểu đạt bậc 4/6 theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài;

(ii) 01 bản sao (có chứng thực) hộ chiếu có thời hạn sử dụng cho toàn bộ thời gian học tập tại Việt Nam hoặc ít nhất là 01 (một) năm kể từ ngày dự kiến đến Việt Nam.

i) Riêng đối với thí sinh tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương) tại các cơ sở giáo dục của nước ngoài còn phải có thêm:

(i) 01 bản sao (có chứng thực) Giấy công nhận bằng tốt nghiệp THPT của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo. Tại thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển nếu chưa có Giấy này thì thí sinh phải có giấy cam kết nộp bổ sung trong thời hạn tối đa là 3 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển (**Mẫu TS05**);

(ii) 01 bản dịch có chứng thực (gồm bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương và kết quả học tập cấp THPT) từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

k) Riêng đối với thí sinh thuộc đối tượng là con và vợ hoặc chồng của cựu người học” thì còn phải có thêm:

(i) Đối với “con của cựu người học”: 01 bản sao (có chứng thực) Giấy khai sinh của thí sinh; và 01 bản sao (có chứng thực) văn bằng tốt nghiệp do Trường cấp cho cựu người học (là cha hoặc mẹ của thí sinh);

(ii) Đối với “vợ hoặc chồng của cựu người học”: 01 bản sao (có chứng thực) Giấy chứng nhận kết hôn của thí sinh; và 01 bản sao (có chứng thực) văn bằng tốt nghiệp do Trường cấp cho cựu người học (là vợ hoặc chồng của thí sinh)./.

Quét mã QR tham gia nhóm zalo để
cập nhật các thông tin tuyển sinh



Quét mã QR để tải các biểu mẫu
hồ sơ



PHỤ LỤC 03
Thông tin tuyển sinh trình độ đại học văn bằng 2 hình thức đào tạo
vừa làm vừa học- Đợt 1 năm 2025
(Ban hành kèm theo Thông báo số 1412/TB-ĐHL ngày 30 tháng 9 năm 2025)

1. Ngành tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh

Stt	Ngành tuyển sinh	Mã ngành	Chỉ tiêu tuyển sinh	Văn bằng cấp cho người học
1.	Ngôn ngữ Anh (<i>chuyên ngành tiếng Anh pháp lý</i>)	7220201	30	Cử nhân Ngôn ngữ Anh
2.	Quản trị kinh doanh	7340101	50	Cử nhân Quản trị kinh doanh
3.	Luật	7380101	200	Cử nhân Luật
Cộng:			280	

2. Đối tượng tuyển sinh và phương thức tuyển sinh

2.1. Đối tượng tuyển sinh

a) Những người đã có bằng tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy hoặc hình thức đào tạo vừa làm vừa học hoặc hình thức đào tạo từ xa (*bao gồm văn bằng học liên thông trình độ đại học*) thuộc tất cả các ngành/ nhóm ngành ở trong nước hoặc nước ngoài. Trường hợp thí sinh chưa có bằng tốt nghiệp đại học thì phải có Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (*trong thời hạn 3 tháng, kể từ ngày cấp*) và Giấy cam kết về thời gian nộp bằng tốt nghiệp đại học;

b) Đối với thí sinh là người nước ngoài còn phải đáp ứng điều kiện theo quy định tại Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT ngày 01/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài;

c) Đối với thí sinh tốt nghiệp đại học tại các cơ sở giáo dục của nước ngoài còn phải thực hiện thủ tục công nhận văn bằng này tại Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam (*được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2024/TT-BGDĐT ngày 02/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo*).

2.2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

a) Trường hợp có số lượng thí sinh đăng ký tham gia dự tuyển **không vượt quá** chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng ngành đào tạo được nêu tại Mục 1: Trường sẽ thực hiện xét tuyển dựa vào bằng tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy hoặc hình thức đào tạo vừa làm vừa học hoặc hình thức đào tạo từ xa.

b) Trường hợp có số lượng thí sinh đăng ký tham gia dự tuyển **vượt quá** chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng ngành đào tạo được nêu tại Mục 1: Trường sẽ xét tuyển dựa vào bằng tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy hoặc hình thức đào tạo vừa làm vừa học hoặc hình thức đào tạo từ xa và điểm trung bình tích lũy toàn khóa (*được làm tròn đến 2 chữ số thập phân*) cho đến khi đủ chỉ tiêu:

(i) Đối với thí sinh được đào tạo và cấp bằng theo “*Phương thức tổ chức đào tạo theo niên chế*”: điểm trung bình tích lũy toàn khóa học của thí sinh được tính theo thang điểm 10;

(ii) Đối với thí sinh được đào tạo và cấp bằng theo “*Phương thức tổ chức đào tạo theo tín chỉ*”: điểm trung bình tích lũy toàn khóa học của thí sinh được tính theo thang điểm 4.

3. Thời gian và địa điểm học

3.1. Thời gian đào tạo: 3 năm (6 học kỳ).

3.2. Thời gian học

a) Đối với ngành **Ngôn ngữ Anh và Quản trị kinh doanh**: mỗi tuần học 4 buổi, dự kiến học vào các buổi tối thứ Hai, thứ Tư, thứ Sáu và chiều Chủ nhật; mỗi buổi học 3 tiết, buổi chiều bắt đầu từ 13g30’, buổi tối bắt đầu từ 18g00’.

b) Đối với ngành **Luật**: mỗi tuần học 4 buổi, dự kiến học vào các buổi tối thứ Hai, thứ Tư, thứ Sáu và chiều Chủ nhật (hoặc các buổi tối thứ Ba, thứ Năm, thứ Bảy và Chủ nhật); mỗi buổi học 3 tiết, buổi chiều bắt đầu từ 13g30’, buổi tối bắt đầu từ 18g00’.

Để đảm bảo sĩ số sinh viên tối đa của lớp học phù hợp theo quy định của Trường, việc bố trí lớp học cho sinh viên vào các buổi tối thứ Hai, thứ Tư, thứ Sáu và chiều Chủ nhật hoặc các buổi tối thứ Ba, thứ Năm, thứ Bảy và Chủ nhật sẽ được Trường thực hiện theo nguyên tắc “sắp xếp tên của sinh viên theo thứ tự A-B-C” theo danh sách sinh viên đủ điều kiện trúng tuyển.

3.3. Địa điểm học: số 02 Nguyễn Tất Thành, phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Học phí đào tạo

4.1. Học phí tính theo năm học, đóng theo từng học kỳ

Ngành tuyển sinh và đào tạo	Năm học ^(*) (Đơn vị tính: VNĐ)		
	2025-2026 (cả năm)	2026-2027 (cả năm)	2027-2028 (cả năm)
Ngôn ngữ Anh (<i>chuyên ngành tiếng Anh pháp lý</i>)	24.800.000	24.800.000	24.800.000
Quản trị kinh doanh	24.700.000	24.700.000	24.700.000
Luật	25.100.000	25.100.000	25.100.000

(*) Đối với sinh viên trúng tuyển và nhập học trong năm học 2025-2026: học phí hằng năm như nêu trên là không thay đổi trong suốt khóa học.

4.2. Các chính sách ưu đãi học phí

Căn cứ Nghị quyết số 148/NQ-HĐT ngày 16/4/2024 của Hội đồng trường Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh về việc thông qua chính sách ưu đãi học phí các chương trình đào tạo của Trường, cụ thể như sau:

a) Ưu đãi đối với sinh viên hình thức đào tạo vừa làm vừa học

(i) Đóng học phí theo từng học kỳ: không được ưu đãi;

(ii) Đóng học phí theo khóa học 3 năm (6 học kỳ): được **giảm 20%** học phí toàn khóa học. Sinh viên phải đăng ký với Phòng Tài chính - Kế toán và đóng học phí chậm nhất 02 tuần sau khi khai giảng khóa học.

b) Ưu đãi đối với cựu người học, con và vợ hoặc chồng của cựu người học theo học hình thức đào tạo vừa làm vừa học của Trường (*cung cấp các minh chứng để được hưởng các chính sách ưu đãi học phí*)

(i) Đóng học phí theo từng học kỳ: được **giảm 10%** học phí;

(ii) Đóng học phí theo khóa học 3 năm (6 học kỳ): được **giảm 25%** học phí toàn khóa học. Sinh viên phải đăng ký với Phòng Tài chính - Kế toán và đóng học phí chậm nhất 02 tuần sau khi khai giảng khóa học.

* **Lưu ý:** Đối với các trường hợp đã nhận chính sách ưu đãi học phí tại Mục 4.2.a và 4.2.b nêu trên nếu thôi học thì không được Trường hoàn lại học phí.

5. Thành phần hồ sơ

Thí sinh chuẩn bị các loại giấy tờ sau đây khi đăng ký xét tuyển trực tuyến và nộp các loại giấy tờ này cho Trường sau khi có thông báo trúng tuyển:

a) 01 phiếu đăng ký tuyển sinh (*Tải file trên hệ thống đăng ký xét tuyển sau khi đã nộp hồ sơ trực tuyến - Mẫu TS01*);

b) 01 bản sao (*có chứng thực*) văn bằng tốt nghiệp đại học; hoặc bản chính Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời và Giấy cam kết bổ sung văn bằng tốt nghiệp đại học trong thời hạn tối đa là 3 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển (*Mẫu TS02*);

c) 01 bản sao (*có chứng thực*) bảng điểm học tập (*phù hợp với văn bằng hoặc Giấy chứng nhận tại mục b nêu trên*);

d) 01 bản sao (*có chứng thực*) Giấy khai sinh;

đ) 01 bản sao (*có chứng thực*) Căn cước công dân/ Căn cước;

e) 02 ảnh 2x3 trong thời hạn 6 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển (*dán vào Phiếu dán ảnh hồ sơ - Mẫu TS03*);

g) 01 Lý lịch sinh viên (*Mẫu TS04*);

h) Riêng đối với thí sinh là người nước ngoài còn phải có thêm:

(i) 01 bản sao (*có chứng thực*) văn bằng tốt nghiệp của một trong các cấp học ở giáo dục phổ thông, trung cấp, cao đẳng, đại học, thạc sĩ và tiến sĩ mà ngôn ngữ được sử dụng trong quá trình học là bằng tiếng Việt; hoặc chứng chỉ trình độ tiếng Việt tối thiểu đạt bậc 4/6 theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài;

(ii) 01 bản sao (*có chứng thực*) hộ chiếu có thời hạn sử dụng cho toàn bộ thời gian học tập tại Việt Nam hoặc ít nhất là 01 (một) năm kể từ ngày dự kiến đến Việt Nam.

i) Riêng đối với thí sinh tốt nghiệp đại học tại các cơ sở giáo dục của nước ngoài còn phải có thêm:

(i) 01 bản sao (*có chứng thực*) Giấy công nhận văn bằng tốt nghiệp đại học của Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Giấy xác nhận thuộc trường hợp được miễn công nhận văn bằng của trường cấp bằng. Tại thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển nếu chưa có Giấy này thì thí sinh phải có giấy cam kết nộp bổ sung trong thời hạn tối đa là 3 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển (*Mẫu TS05*);

(ii) 01 bản dịch có chứng thực (*gồm văn bằng và bảng điểm học tập*) từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam.

k) Riêng đối với thí sinh thuộc đối tượng là “cựu người học, con và vợ hoặc chồng của cựu người học” thì còn phải có thêm:

(i) *Đối với “cựu người học”*: 01 bản sao (*có chứng thực*) văn bằng tốt nghiệp do Trường cấp cho cựu người học;

(ii) *Đối với “con của cựu người học”*: 01 bản sao (*có chứng thực*) Giấy khai sinh của thí sinh; và 01 bản sao (*có chứng thực*) văn bằng tốt nghiệp do Trường cấp cho cựu người học (*là cha hoặc mẹ của thí sinh*);

(iii) *Đối với “vợ hoặc chồng của cựu người học”*: 01 bản sao (*có chứng thực*) Giấy chứng nhận kết hôn của thí sinh; và 01 bản sao (*có chứng thực*) văn bằng tốt nghiệp do Trường cấp cho cựu người học (*là vợ hoặc chồng của thí sinh*)./.

*Quét mã QR tham gia nhóm zalo để
cập nhật các thông tin tuyển sinh*



*Quét mã QR để tải các biểu mẫu
hồ sơ*



PHỤ LỤC 04
Thông tin tuyển sinh trình độ đại học văn bằng 1 hình thức đào tạo từ xa
Đợt 1 năm 2025
(Ban hành kèm theo Thông báo số 1412/TB-ĐHL ngày 30 tháng 9 năm 2025)

1. Ngành tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh

Ngành tuyển sinh	Mã ngành	Chỉ tiêu tuyển sinh	Văn bằng cấp cho người học
Luật	7380101	200	Cử nhân Luật

2. Đối tượng tuyển sinh và phương thức tuyển sinh

2.1. Đối tượng tuyển sinh

a) Người đã được công nhận tốt nghiệp chương trình THPT của Việt Nam (theo hình thức giáo dục chính quy hoặc giáo dục thường xuyên); hoặc đã tốt nghiệp trình độ trung cấp, trong đó, người tốt nghiệp trình độ trung cấp nhưng chưa có bằng tốt nghiệp THPT phải học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành;

b) Đối với thí sinh là người nước ngoài còn phải đáp ứng điều kiện theo quy định tại Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT ngày 01/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài;

c) Đối với thí sinh tốt nghiệp THPT tại các cơ sở giáo dục của nước ngoài còn phải thực hiện thủ tục công nhận bằng tốt nghiệp này tại Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2024/TT-BGDĐT ngày 02/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

2.2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

a) Trường hợp có số lượng thí sinh đăng ký tham gia dự tuyển **không vượt quá** chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng ngành đào tạo được nêu tại Mục 1: Trường sẽ thực hiện xét tuyển dựa vào bằng tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương).

b) Trường hợp có số lượng thí sinh đăng ký tham gia dự tuyển **vượt quá** chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng ngành đào tạo được nêu tại Mục 1: Trường sẽ xét tuyển dựa vào bằng tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương) và điểm trung bình các môn học của cả năm Lớp 12 đối với thí sinh học chương trình giáo dục phổ thông 2006 (tốt nghiệp năm 2024 trở về trước) hoặc điểm trung bình cộng cả năm Lớp 12 của 04 môn học (Toán, Ngữ văn, Lịch sử, Ngoại ngữ 1 (hoặc môn thay thế Ngoại ngữ 1)) đối với thí sinh học chương trình giáo dục phổ thông 2018 (tốt nghiệp năm 2025) căn cứ theo học bạ cấp THPT cho đến khi đủ chỉ tiêu.

3. Thời gian đào tạo, hình thức học và thi

3.1. Thời gian đào tạo: 4,0 năm (gồm 8 học kỳ).

3.2. Hình thức học: trực tuyến (hoạt động giảng dạy, học tập chủ yếu bằng phương thức mạng máy tính và viễn thông).

Dự kiến học vào các buổi tối thứ Hai, thứ Tư, thứ Sáu và chiều Chủ nhật (hoặc các buổi tối thứ Ba, thứ Năm, thứ Bảy và Chủ nhật); mỗi buổi học 3 tiết, buổi chiều bắt đầu từ 13g30', buổi tối bắt đầu từ 18g00'.

Việc bố trí lớp học cho sinh viên vào các buổi tối thứ Hai, thứ Tư, thứ Sáu và chiều Chủ nhật hoặc các buổi tối thứ Ba, thứ Năm, thứ Bảy và Chủ nhật sẽ được Trường thực hiện theo nguyên tắc “sắp xếp tên của sinh viên theo thứ tự A-B-C” theo danh sách sinh viên đủ điều kiện trúng tuyển.

3.3. Hình thức thi:

Sinh viên thi kết thúc học phần trực tiếp, tập trung tại Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, số 02 Nguyễn Tất Thành, phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lịch thi kết thúc học phần dự kiến được tổ chức theo từng đợt vào các ngày thứ Bảy và Chủ nhật.

4. Học phí đào tạo (Học phí tính theo năm học, đóng theo từng học kỳ)

Ngành tuyển sinh và đào tạo	Năm học ^(*) (Đơn vị tính: VNĐ)			
	2025-2026 (cả năm)	2026-2027 (cả năm)	2027-2028 (cả năm)	2028-2029 (cả năm)
Luật	18.000.000	18.000.000	18.000.000	18.000.000

(*) Đối với sinh viên trúng tuyển và nhập học trong năm học 2025-2026: học phí hằng năm như nêu trên là không thay đổi trong suốt khóa học

5. Thành phần hồ sơ

Thí sinh chuẩn bị các loại giấy tờ sau đây khi đăng ký xét tuyển trực tuyến và nộp các loại giấy tờ này cho Trường sau khi có thông báo trúng tuyển:

a) 01 phiếu đăng ký tuyển sinh (*Tải file trên hệ thống đăng ký xét tuyển sau khi đã nộp hồ sơ trực tuyến - Mẫu TS01*);

b) 01 bản sao (*có chứng thực*) bằng tốt nghiệp THPT hoặc trung cấp; hoặc bản chính Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời và Giấy cam kết bổ sung bằng tốt nghiệp THPT hoặc trung cấp trong thời hạn tối đa là 3 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển (*Mẫu TS02*);

c) 01 bản sao (*có chứng thực*) Học bạ cấp THPT (*phù hợp với bằng tốt nghiệp THPT hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời tại mục b nêu trên*) **hoặc** Giấy xác nhận/ Kết quả học tập và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa cấp THPT theo quy định của Luật Giáo dục và các văn bản hướng dẫn thi hành (*đối với thí sinh có bằng tốt nghiệp trung cấp*);

d) 01 bản sao (*có chứng thực*) Giấy khai sinh;

đ) 01 bản sao (*có chứng thực*) Căn cước công dân/ Căn cước;

e) 02 ảnh 2x3 trong thời hạn 6 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển (*dán vào Phiếu dán ảnh hồ sơ - Mẫu TS03*);

g) 01 Lý lịch sinh viên (*Mẫu TS04*);

h) Riêng đối với thí sinh là người nước ngoài còn phải có thêm:

(i) 01 bản sao (*có chứng thực*) văn bằng tốt nghiệp của một trong các cấp học ở giáo dục phổ thông, trung cấp, cao đẳng mà ngôn ngữ được sử dụng trong quá trình học là bằng

tiếng Việt; hoặc chứng chỉ trình độ tiếng Việt tối thiểu đạt bậc 4/6 theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài;

(ii) 01 bản sao (*có chứng thực*) hộ chiếu có thời hạn sử dụng cho toàn bộ thời gian học tập tại Việt Nam hoặc ít nhất là 01 (một) năm kể từ ngày dự kiến đến Việt Nam.

i) Riêng đối với thí sinh tốt nghiệp THPT (hoặc tương đương) tại các cơ sở giáo dục của nước ngoài còn phải có thêm:

(i) 01 bản sao (*có chứng thực*) Giấy công nhận bằng tốt nghiệp THPT của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo. Tại thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển nếu chưa có Giấy này thì thí sinh phải có giấy cam kết nộp bổ sung trong thời hạn tối đa là 3 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển (**Mẫu TS05**);

(ii) 01 bản dịch có chứng thực (*gồm bằng tốt nghiệp THPT hoặc tương đương và kết quả học tập cấp THPT*) từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam./.

*Quét mã QR tham gia nhóm zalo để
cập nhật các thông tin tuyển sinh*



*Quét mã QR để tải các biểu mẫu
hồ sơ*



PHỤ LỤC 05
Thông tin tuyển sinh trình độ đại học văn bằng 2 hình thức đào tạo từ xa
Đợt 1 năm 2025
(Ban hành kèm theo Thông báo số 1412/TB-ĐHL ngày 30 tháng 9 năm 2025)

1. Ngành tuyển sinh và chỉ tiêu tuyển sinh

Ngành tuyển sinh	Mã ngành	Chỉ tiêu tuyển sinh	Văn bằng cấp cho người học
Luật	7380101	200	Cử nhân Luật

2. Đối tượng tuyển sinh và phương thức tuyển sinh

2.1. Đối tượng tuyển sinh

a) Những người đã có bằng tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy hoặc hình thức đào tạo vừa làm vừa học hoặc hình thức đào tạo từ xa (bao gồm văn bằng học liên thông trình độ đại học) thuộc tất cả các ngành/ nhóm ngành ở trong nước hoặc nước ngoài. Trường hợp thí sinh chưa có bằng tốt nghiệp đại học thì phải có Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời (trong thời hạn 3 tháng, kể từ ngày cấp) và Giấy cam kết về thời gian nộp bằng tốt nghiệp đại học;

b) Đối với thí sinh là người nước ngoài còn phải đáp ứng điều kiện theo quy định tại Thông tư số 17/2015/TT-BGDĐT ngày 01/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài;

c) Đối với thí sinh tốt nghiệp đại học tại các cơ sở giáo dục của nước ngoài còn phải thực hiện thủ tục công nhận văn bằng này tại Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 13/2021/TT-BGDĐT ngày 15/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện, trình tự, thủ tục, thẩm quyền công nhận văn bằng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp để sử dụng tại Việt Nam (được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 07/2024/TT-BGDĐT ngày 02/5/2024 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).

2.2. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

a) Trường hợp có số lượng thí sinh đăng ký tham gia dự tuyển **không vượt quá** chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng ngành đào tạo được nêu tại Mục 1: Trường sẽ thực hiện xét tuyển dựa vào bằng tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy hoặc hình thức đào tạo vừa làm vừa học hoặc hình thức đào tạo từ xa.

b) Trường hợp có số lượng thí sinh đăng ký tham gia dự tuyển **vượt quá** chỉ tiêu tuyển sinh đối với từng ngành đào tạo được nêu tại Mục 1: Trường sẽ xét tuyển dựa vào bằng tốt nghiệp đại học hình thức đào tạo chính quy hoặc hình thức đào tạo vừa làm vừa học hoặc hình thức đào tạo từ xa và điểm trung bình tích lũy toàn khóa (được làm tròn đến 2 chữ số thập phân) cho đến khi đủ chỉ tiêu:

(i) Đối với thí sinh được đào tạo và cấp bằng theo “Phương thức tổ chức đào tạo theo niên chế”: điểm trung bình tích lũy toàn khóa học của thí sinh được tính theo thang điểm 10;

(ii) Đối với thí sinh được đào tạo và cấp bằng theo “*Phương thức tổ chức đào tạo theo tín chỉ*”: điểm trung bình tích lũy toàn khóa học của thí sinh được tính theo thang điểm 4.

3. Thời gian đào tạo, hình thức học và thi

3.1. Thời gian đào tạo: 2,5 năm (gồm 5 học kỳ).

3.2. Hình thức học: trực tuyến (hoạt động giảng dạy, học tập chủ yếu bằng phương thức mạng máy tính và viễn thông).

Dự kiến học vào các buổi tối thứ Hai, thứ Tư, thứ Sáu và chiều Chủ nhật (hoặc các buổi tối thứ Ba, thứ Năm, thứ Bảy và Chủ nhật); mỗi buổi học 3 tiết, buổi chiều bắt đầu từ 13g30', buổi tối bắt đầu từ 18g00'.

Việc bố trí lớp học cho sinh viên vào các buổi tối thứ Hai, thứ Tư, thứ Sáu và chiều Chủ nhật hoặc các buổi tối thứ Ba, thứ Năm, thứ Bảy và Chủ nhật sẽ được Trường thực hiện theo nguyên tắc “sắp xếp tên của sinh viên theo thứ tự A-B-C” theo danh sách sinh viên đủ điều kiện trúng tuyển.

3.3. Hình thức thi:

Sinh viên thi kết thúc học phần trực tiếp, tập trung tại Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, số 02 Nguyễn Tất Thành, phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh.

Lịch thi kết thúc học phần dự kiến được tổ chức theo từng đợt vào các ngày thứ Bảy và Chủ nhật.

4. Học phí đào tạo (Học phí tính theo năm học, đóng theo từng học kỳ)

Ngành tuyển sinh và đào tạo	Năm học ^(*) (Đơn vị tính: VNĐ)		
	2025-2026 (cả năm)	2026-2027 (cả năm)	2027-2028 (học 1 học kỳ)
Luật	18.900.000	18.900.000	9.450.000

(*) Đối với sinh viên trúng tuyển và nhập học trong năm học 2025-2026: học phí hằng năm như nêu trên là không thay đổi trong suốt khóa học.

5. Thành phần hồ sơ

Thí sinh chuẩn bị các loại giấy tờ sau đây khi đăng ký xét tuyển trực tuyến và nộp các loại giấy tờ này cho Trường sau khi có thông báo trúng tuyển:

a) 01 phiếu đăng ký tuyển sinh (*Tải file trên hệ thống đăng ký xét tuyển sau khi đã nộp hồ sơ trực tuyến - Mẫu TS01*);

b) 01 bản sao (*có chứng thực*) văn bằng tốt nghiệp đại học; hoặc bản chính Giấy chứng nhận tốt nghiệp tạm thời và Giấy cam kết bổ sung văn bằng tốt nghiệp đại học trong thời hạn tối đa là 3 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển (*Mẫu TS02*);

c) 01 bản sao (*có chứng thực*) bảng điểm học tập (*phù hợp với văn bằng hoặc Giấy chứng nhận tại mục b nêu trên*);

d) 01 bản sao (*có chứng thực*) Giấy khai sinh;

đ) 01 bản sao (*có chứng thực*) Căn cước công dân/ Căn cước;

e) 02 ảnh 2x3 trong thời hạn 6 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ đăng ký dự tuyển (*dán vào Phiếu dán ảnh hồ sơ - Mẫu TS03*);

g) 01 Lý lịch sinh viên (*Mẫu TS04*);

h) Riêng đối với thí sinh là người nước ngoài còn phải có thêm:

(i) 01 bản sao (*có chứng thực*) văn bằng tốt nghiệp của một trong các cấp học ở giáo dục phổ thông, trung cấp, cao đẳng, đại học, thạc sĩ và tiến sĩ mà ngôn ngữ được sử dụng trong quá trình học là tiếng Việt; hoặc chứng chỉ trình độ tiếng Việt tối thiểu đạt bậc 4/6 theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước ngoài;

(ii) 01 bản sao (*có chứng thực*) hộ chiếu có thời hạn sử dụng cho toàn bộ thời gian học tập tại Việt Nam hoặc ít nhất là 01 (một) năm kể từ ngày dự kiến đến Việt Nam.

i) Riêng đối với thí sinh tốt nghiệp đại học tại các cơ sở giáo dục của nước ngoài còn phải có thêm:

(i) 01 bản sao (*có chứng thực*) Giấy công nhận văn bằng tốt nghiệp đại học của Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Giấy xác nhận thuộc trường hợp được miễn công nhận văn bằng của trường cấp bằng. Tại thời điểm nộp hồ sơ dự tuyển nếu chưa có Giấy này thì thí sinh phải có giấy cam kết nộp bổ sung trong thời hạn tối đa là 3 tháng, kể từ ngày kết thúc thời hạn nộp hồ sơ dự tuyển (*Mẫu TS05*);

(ii) 01 bản dịch có chứng thực (*gồm văn bằng và bảng điểm học tập*) từ tiếng nước ngoài sang tiếng Việt của cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam./.

Quét mã QR tham gia nhóm zalo để
cập nhật các thông tin tuyển sinh



Quét mã QR để tải các biểu mẫu
hồ sơ

